

KẾ HOẠCH

Tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021 - 2025

Triển khai thực hiện Quyết định số 666/QĐ-TTg ngày 02/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021 - 2025 (sau đây gọi tắt là Phong trào thi đua), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện trên địa bàn tỉnh Ninh Bình với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Phát huy tinh thần đoàn kết, sức mạnh của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và mọi tầng lớp nhân dân trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức, tinh thần chủ động, sáng tạo của mỗi cá nhân, tập thể và gia đình, tạo khí thế thi đua sôi nổi trong toàn tỉnh góp phần thực hiện thắng lợi chủ trương, chính sách, chương trình giảm nghèo của Đảng và Nhà nước, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Ninh Bình lần thứ XXII, Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 26/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về giảm nghèo bền vững tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2021 - 2025.

b) Đẩy mạnh, nâng cao chất lượng Phong trào thi đua, đảm bảo công tác giảm nghèo phải theo địa chỉ, theo nguyên nhân, theo nguyện vọng và đúng thực chất, không chạy theo thành tích; có chính sách đặc thù hỗ trợ, động viên, cải thiện nâng cao mức sống cho nhóm hộ nghèo diện bảo trợ xã hội, nhóm hộ nghèo có thành viên hưởng chính sách ưu đãi người có công với cách mạng; ưu tiên hỗ trợ đầu tư cho cộng đồng, nhóm hộ có liên kết, theo chuỗi giá trị, các dự án giảm nghèo hiệu quả.

c) Nội dung thi đua và việc tổ chức thực hiện phong trào thi đua đảm bảo hiệu quả, thiết thực, phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị, địa phương. Thực hiện đồng bộ các chương trình giảm nghèo gắn với mục tiêu xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu. Từng bước cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của người nghèo, người thuộc hộ cận nghèo, hộ gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn để từng bước thu hẹp khoảng cách chênh lệch về mức sống giữa người giàu và người nghèo, giữa nông thôn và thành thị, giữa các vùng, các dân tộc và các nhóm dân cư.

Huy động nguồn lực toàn xã hội thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững. Phân đầu đến cuối năm 2025, số hộ nghèo của toàn tỉnh giảm 2/3 so với năm 2021 (theo chuẩn nghèo đa chiều áp dụng giai đoạn 2022-2025). Đảm bảo 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo có đủ điều kiện đều được hưởng các chính sách ưu đãi của Nhà nước về y tế, giáo dục, nhà ở, tín dụng ưu đãi, hỗ trợ đào tạo nghề, tạo việc làm, xuất khẩu lao động, nước sạch và vệ sinh, thông tin, hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo.

d) Tạo sự chuyên biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động, ý thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và toàn xã hội đối với công tác giảm nghèo bền vững; xác định công tác giảm nghèo góp phần quan trọng tạo động lực cho phát triển bền vững của tỉnh, phát triển kinh tế phải gắn với thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, đặt con người là trung tâm của sự phát triển trong điều kiện mới.

2. Yêu cầu

a) Việc thực hiện Phong trào thi đua phải trở thành nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên trong các phong trào thi đua của các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và tổ chức chính trị - xã hội các cấp, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, cộng đồng doanh nghiệp, các khối thi đua và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh.

b) Phong trào thi đua phải được triển khai sâu rộng từ tỉnh đến cấp cơ sở với nội dung đa dạng, hình thức phong phú, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương, cơ sở; khuyến khích, phát huy được sức sáng tạo của mọi tầng lớp nhân dân.

c) Kịp thời phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng các điển hình tiên tiến, những sáng kiến, kinh nghiệm hay, mô hình, cách làm hiệu quả, sáng tạo trong thực hiện chính sách, chương trình giảm nghèo. Biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các tập thể, cá nhân, gia đình tiêu biểu, có thành tích xuất sắc trong tổ chức thực hiện Phong trào thi đua.

II. NỘI DUNG, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN PHONG TRÀO THI ĐUA

1. Nội dung Phong trào thi đua

a) Các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và tổ chức chính trị - xã hội các cấp căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng nội dung, triển khai kịp thời và tổ chức thực hiện có hiệu quả Phong trào thi đua. Tập trung vào các hoạt động nghiên cứu, phát huy sáng kiến trong xây dựng, ban hành, tổ chức thực hiện mục tiêu giảm nghèo. Tiếp tục hoàn thiện chính sách giảm nghèo, chuẩn nghèo đa chiều gắn với mục tiêu phát triển bền vững, bảo đảm mức sống tối thiểu tăng dần và khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của người dân; đổi mới cách tiếp cận về giảm nghèo, ban hành chính sách hỗ trợ có điều kiện, tăng cường tín dụng chính sách xã hội cho người nghèo, trợ giúp xã hội đối với hộ nghèo

không có khả năng lao động; khuyến khích doanh nghiệp và hợp tác xã liên kết trong sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm, phát triển đa dạng các mô hình sản xuất có sự tham gia của các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; hỗ trợ phát triển các mô hình sản xuất kinh doanh phù hợp với người nghèo, nhất là ở vùng nông thôn, miền núi.

Thi đua đồng thuận hợp tác, trách nhiệm vì người nghèo và góp phần giảm nghèo; cán bộ làm công tác giảm nghèo thi đua tận tụy, gương mẫu, trách nhiệm, thi đua đồng hành cùng người nghèo. Vận động các doanh nghiệp, doanh nhân, tập thể, cá nhân trong và ngoài nước có những việc làm thiết thực, tham gia đóng góp công sức, trí tuệ, của cải vật chất hỗ trợ, giúp đỡ người nghèo, địa bàn nghèo.

b) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các xã, phường, thị trấn căn cứ điều kiện thực tiễn của địa phương xây dựng nội dung thi đua, giải pháp giảm nghèo đặc thù của địa phương, bố trí và huy động đa dạng nguồn lực cho địa bàn nghèo nhằm giảm hộ nghèo, tăng hộ khá, giàu; xây dựng, nhân rộng các mô hình tốt, sáng kiến hay, dự án hiệu quả về giảm nghèo bền vững. Gắn Phong trào thi đua với Phong trào “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”.

Tập trung thi đua đẩy mạnh thực hiện chính sách phát triển kinh tế - xã hội liên vùng, tăng cường kết nối vùng phát triển với vùng khó khăn; hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư ở những địa bàn khó khăn, gắn với bảo đảm quốc phòng - an ninh. Rà soát, điều chỉnh quy hoạch, bảo đảm sinh kế bền vững và an toàn cho dân cư tại các vùng thường xuyên chịu tác động của thiên tai, biến đổi khí hậu, khu vực rừng đặc dụng. Quan tâm giải quyết đất sản xuất, đất ở phù hợp, tạo việc làm, bảo đảm các dịch vụ y tế, giáo dục, nhà ở, nước sinh hoạt, vệ sinh môi trường, thông tin và dịch vụ xã hội khác cho người nghèo, nhất là đối với đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

c) Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia Phong trào thi đua gắn với tiếp tục triển khai cuộc vận động “Vì người nghèo” nhân Tháng cao điểm “Vì người nghèo” hằng năm và cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; tiếp tục quan tâm xây dựng Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa và an sinh xã hội” của tỉnh và của các địa phương.

d) Thôn, tổ dân phố thi đua đoàn kết giúp nhau giảm nghèo và từng bước làm giàu; hỗ trợ người nghèo tham gia lao động, phát triển kinh tế, ổn định cuộc sống và vươn lên thoát nghèo.

đ) Vận động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động giúp đỡ các huyện, xã hoặc thôn khó khăn; cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền và đảng viên giúp đỡ hộ nghèo, địa bàn khó khăn.

e) Khuyến khích các doanh nghiệp thi đua giúp đỡ các địa phương khó khăn; vận động các hộ khá giả giúp đỡ hộ nghèo.

f) Các hộ gia đình thi đua tham gia lao động, phát triển sản xuất, làm kinh tế, thoát nghèo bền vững và giúp đỡ các cá nhân, hộ gia đình khác cùng thoát nghèo, xây dựng cuộc sống ấm no.

2. Giải pháp thực hiện Phong trào thi đua

a) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp và sự phối hợp thực hiện của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp; phát huy vai trò của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan trong triển khai thực hiện Phong trào thi đua. Tăng cường hoạt động giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác giảm nghèo bền vững; tiếp tục phát động các phong trào, cuộc vận động để huy động nguồn lực, sự tham gia hưởng ứng của hội viên, đoàn viên và các tầng lớp Nhân dân trong công tác giảm nghèo bền vững.

b) Đẩy mạnh tuyên truyền, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, tạo sự đồng thuận của toàn xã hội và phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị; triển khai sâu rộng Phong trào thi đua với nội dung, tiêu chí cụ thể, hình thức phù hợp, tránh hình thức, lãng phí.

c) Căn cứ vào đặc điểm tình hình, yêu cầu, nhiệm vụ; các cơ quan, đơn vị, địa phương và các khối thi đua tổ chức thực hiện Phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả, tập trung vào các nhiệm vụ sau:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động thực hiện công tác giảm nghèo bền vững, tạo sự đồng thuận, chung tay vì người nghèo của cả hệ thống chính trị và Nhân dân trong triển khai thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước; kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ làm công tác giảm nghèo các cấp đảm bảo thống nhất, đủ năng lực, hoạt động chuyên nghiệp, tham mưu thực hiện hiệu quả công tác giảm nghèo bền vững, đáp ứng yêu cầu.

- Thực hiện tốt công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và giai đoạn 2021 - 2025 theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều của Chính phủ. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện công khai, minh bạch, dân chủ trong công tác giảm nghèo bền vững.

- Nghiên cứu, tham mưu xây dựng và ban hành chính sách hỗ trợ đặc thù của tỉnh để cùng với hệ thống chính sách giảm nghèo của quốc gia đẩy mạnh thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững.

- Xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao và điều kiện thực tiễn gắn với thực hiện quy chế dân chủ, tăng cường phân cấp cho cơ sở để chủ động lập kế hoạch, quản lý điều hành và tổ chức thực hiện; lồng ghép với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và các chương trình, dự án khác triển khai trên địa bàn.

- Xây dựng, nhân rộng các mô hình giảm nghèo hiệu quả, kết hợp giải quyết tốt các chính sách giảm nghèo và an sinh xã hội.

- Tăng cường huy động đa dạng hóa các nguồn lực để thực hiện hiệu quả các chương trình, chính sách giảm nghèo, khuyến khích thoát nghèo bền vững. Tiếp tục thực hiện tốt các phong trào, cuộc vận động giúp đỡ người nghèo, hội viên nghèo do các cấp, các ngành, hội, đoàn thể phát động. Thực hiện hiệu quả các chính sách thu hút, khuyến khích đầu tư vào các vùng miền núi, vùng dân tộc thiểu số nhằm khai thác tiềm năng, lợi thế, tạo điều kiện giải quyết việc làm, thu nhập tại chỗ cho người dân.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ theo dõi công tác giảm nghèo ở các cấp, nhất là cán bộ ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về thực hiện các chính sách giảm nghèo bền vững trên địa bàn; biểu dương, khen thưởng, động viên cá nhân, tập thể điển hình, gương mẫu trong thực hiện công tác giảm nghèo bền vững.

III. TIÊU CHÍ THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Tiêu chí thi đua

a) Đối với các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh

- Tham mưu, triển khai thực hiện và hoàn thành có chất lượng, đúng thời hạn các văn bản hướng dẫn thực hiện chính sách, chương trình giảm nghèo. Tiếp tục tham mưu hoàn thiện chính sách giảm nghèo, chuẩn nghèo đa chiều gắn với mục tiêu phát triển bền vững, bảo đảm mức sống tối thiểu tăng dần và khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của người dân; đổi mới cách tiếp cận về giảm nghèo, tham mưu ban hành chính sách hỗ trợ có điều kiện, tăng cường tín dụng

chính sách xã hội cho người nghèo, trợ giúp xã hội đối với hộ nghèo không có khả năng lao động.

- Chủ động, tích cực huy động nguồn lực, vận động các doanh nghiệp, doanh nhân, các tập thể, cá nhân trong và ngoài nước có những việc làm thiết thực, tham gia đóng góp công sức, trí tuệ, của cải vật chất hỗ trợ, giúp đỡ người nghèo, địa bàn nghèo, giúp cho người nghèo tham gia phát triển sản xuất kinh doanh, làm kinh tế giỏi, ổn định cuộc sống, vươn lên thoát nghèo bền vững, không tái nghèo; phối hợp tổ chức vận động xây dựng “Quỹ đền ơn đáp nghĩa và an sinh xã hội” đảm bảo hiệu quả.

b) Đối với các huyện, thành phố

- Xây dựng và triển khai có hiệu quả chương trình, kế hoạch công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn; đề ra các nội dung, giải pháp thiết thực, phù hợp với tình hình và điều kiện thực tế của địa phương; bố trí ngân sách địa phương ưu tiên đầu tư, hỗ trợ cho các xã, thôn, xóm, bản nghèo trên địa bàn. Phân bổ, sử dụng và quyết toán kinh phí đúng quy định. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý cấp trên.

- Chủ động, tích cực huy động các nguồn lực trong xã hội để thực hiện các mục tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn hàng năm và giai đoạn 2021 - 2025 đã được Ủy ban nhân dân tỉnh giao. Có nhiều giải pháp, sáng kiến hiệu quả trong triển khai, tổ chức Phong trào thi đua.

c) Đối với cấp xã

- Triển khai có hiệu quả chương trình, kế hoạch công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn; đề ra các nội dung, giải pháp thiết thực, phù hợp với tình hình và điều kiện thực tế của địa phương; ưu tiên hỗ trợ cho các thôn, tổ dân phố còn nhiều hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Sử dụng và quyết toán kinh phí đúng quy định, thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý cấp trên.

- Tích cực huy động các nguồn lực trong xã hội để thực hiện các mục tiêu giảm nghèo bền vững; có quy chế quản lý duy trì, thu hồi và luân chuyển được phần vốn của ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện các dự án, mô hình giảm nghèo; trong giai đoạn 2021 - 2025, giảm tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn đạt và vượt tỷ lệ theo kế hoạch đề ra cho mỗi năm.

d) Đối với thôn, tổ dân phố

- Triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách, chương trình giảm nghèo trên địa bàn; huy động nguồn lực, hỗ trợ vốn, chia sẻ kinh nghiệm, kỹ thuật để hộ nghèo, hộ cận nghèo phát triển sản xuất, ổn định cuộc sống và thoát nghèo.

- Xây dựng được quy chế quản lý, duy trì, thu hồi và luân chuyển được phần vốn của ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện các dự án, mô hình giảm nghèo, hỗ trợ phát triển sản xuất nhằm nâng cao hiệu quả và nhân rộng được các mô hình giảm nghèo trên địa bàn và cộng đồng.

- Huy động và sử dụng có hiệu quả nguồn lực từ nhân dân, cộng đồng để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

- Đảm bảo điều kiện sống, thu nhập của người nghèo trên địa bàn được cải thiện rõ rệt, tiếp cận ngày càng thuận lợi với các dịch vụ xã hội cơ bản về việc làm, y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch và vệ sinh, thông tin; giảm tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo tại thôn, tổ dân phố đạt và vượt tỷ lệ theo kế hoạch đề ra cho mỗi năm.

đ) Đối với hộ gia đình (hộ nghèo, hộ cận nghèo)

- Có ý thức, trách nhiệm trong việc chủ động thoát nghèo; tự nguyện đăng ký thoát nghèo.

- Có sáng kiến, cách làm hay, hiệu quả trong phát triển sản xuất, phát triển ngành nghề, thực hiện có hiệu quả các mô hình giảm nghèo, tạo được việc làm và tăng thu nhập; có nhiều đóng góp, hỗ trợ hiệu quả các hộ nghèo, hộ cận nghèo khác trên địa bàn cùng vươn lên thoát nghèo.

- Sử dụng vốn vay Ngân hàng Chính sách xã hội đúng mục đích, trả lãi, trả gốc đúng hạn, đạt hiệu quả sử dụng vốn tối đa.

e) Đối với cán bộ, công chức, viên chức làm công tác giảm nghèo

Cán bộ, công chức, viên chức nỗ lực công tác, bám sát cơ sở, có sáng kiến trong việc xây dựng, tham mưu ban hành cơ chế, chính sách; hướng dẫn, tham gia tổ chức thực hiện công tác giảm nghèo.

f) Đối với các doanh nghiệp, doanh nhân

- Có đóng góp cụ thể, thiết thực trong thực hiện công tác giảm nghèo và hỗ trợ, giúp đỡ các địa phương khó khăn và người nghèo.

- Tổ chức liên kết trong sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm, phát triển đa dạng các mô hình sản xuất có sự tham gia của các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; hỗ trợ phát triển các dự án, mô hình giảm nghèo phù hợp với người nghèo.

- Ngân hàng hoặc các tổ chức tín dụng thực hiện hiệu quả chính sách tín dụng đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

2. Hình thức khen thưởng

a) Khen thưởng cấp nhà nước

- Huân chương Lao động.

- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

b) Khen thưởng cấp tỉnh

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xét tặng Bằng khen cho các tập thể, hộ gia đình, cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong tổ chức và triển khai thực hiện Phong trào thi đua, hoàn thành sớm các tiêu chí của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững theo các kế hoạch, chương trình của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu Quốc gia tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2021-2025 vào dịp tổng kết Phong trào thi đua.

c) Khen thưởng cấp sở, ngành, cấp huyện, cấp xã

Giám đốc các sở, ngành; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã xét tặng Giấy khen cho các tập thể, hộ gia đình, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong thực hiện Phong trào thi đua và trong việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững vào dịp sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua theo thẩm quyền.

3. Tiêu chuẩn khen thưởng

Căn cứ thành tích trong thực hiện Phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021 - 2025, việc xét khen thưởng cho các tập thể, hộ gia đình và cá nhân tiêu biểu, xuất sắc được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi đua khen thưởng.

IV. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai, xây dựng chương trình, kế hoạch và phát động Phong trào thi đua đảm bảo hiệu quả, thiết thực trước ngày 10/8/2022; căn cứ tình hình thực tiễn để tiến hành khen thưởng hàng năm theo thẩm quyền.

2. Các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động tổ chức sơ kết Phong trào thi đua vào năm 2023 và khen thưởng theo thẩm quyền hoặc lồng ghép với nội dung sơ kết, tổng kết hàng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương.

3. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức tổng kết Phong trào thi đua vào năm 2025, vào dịp tổng kết Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 và xem xét khen thưởng, trình cấp có thẩm quyền khen thưởng cho các tập thể, hộ gia đình, cá nhân tiêu biểu, có thành tích xuất sắc trong thực hiện công tác giảm nghèo.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua

- Kinh phí tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua của các cơ quan, đơn vị, địa phương được trích từ nguồn ngân sách hàng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Kinh phí tổ chức hội nghị tổng kết Phong trào thi đua của tỉnh được trích từ nguồn ngân sách tỉnh. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm lập dự toán, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo kế hoạch năm.

2. Kinh phí khen thưởng

- Kinh phí khen thưởng đối với các hình thức khen thưởng cấp nhà nước, Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh được trích từ nguồn quỹ thi đua, khen thưởng của tỉnh.

- Kinh phí khen thưởng đối với hình thức Giấy khen của Giám đốc các sở, ngành; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã được trích từ nguồn quỹ thi đua, khen thưởng của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

- Chủ trì hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo kết quả, đúng quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn công tác khen thưởng trong tổ chức thực hiện Phong trào thi đua; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tiến hành tổng kết Phong trào thi đua; hướng dẫn khen thưởng tổng kết Phong trào thi đua theo chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương và của tỉnh; thẩm định hồ sơ khen thưởng, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng và trình Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước khen thưởng cho các tập thể, hộ gia đình, cá nhân có thành tích xuất sắc trong Phong trào thi đua

- Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo tình hình, kết quả tổ chức thực hiện Phong trào thi đua theo quy định.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Phối hợp với Sở Nội vụ hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai hiệu quả Phong trào thi đua và thực hiện công tác khen thưởng.

- Trên cơ sở chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát chương trình giảm nghèo bền vững hằng năm, phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu cho Hội đồng Thi đua

- Khen thưởng tinh kết hợp kiểm tra, giám sát Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua.

- Phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng báo cáo tình hình, kết quả tổ chức thực hiện Phong trào thi đua theo quy định.

- Là đầu mối tiếp nhận hồ sơ khen thưởng của các cơ quan, đơn vị, địa phương; thẩm định thành tích của các tập thể, hộ gia đình, cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong tổ chức, triển khai thực hiện Phong trào thi đua, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) xem xét khen thưởng và báo cáo cấp có thẩm quyền xét khen thưởng cấp Nhà nước vào dịp tổng kết Phong trào thi đua.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan báo chí, thông tin tuyên truyền trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh tuyên truyền, mở các chuyên trang, chuyên mục, tăng cường thời lượng phát sóng về các tập thể, hộ gia đình, cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong tổ chức, triển khai thực hiện Phong trào thi đua; tuyên truyền những mô hình mới, cách làm hay, sáng tạo trong tổ chức thực hiện Phong trào thi đua.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia thực hiện tốt các nội dung của Phong trào thi đua. Vận động các tổ chức, cá nhân tham gia giúp đỡ hộ nghèo, hộ cận nghèo vươn lên thoát nghèo bền vững, phát huy được tinh thần, ý thức tự nguyện và sự sáng tạo của mọi tầng lớp nhân dân.

- Tăng cường giám sát phản biện trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh.

5. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và nội dung của Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021 - 2025 tại cơ quan, đơn vị, địa phương đảm bảo đúng mục đích, mục tiêu, lộ trình, kế hoạch đề ra.

- Tiến hành sơ kết Phong trào thi đua vào năm 2023 để đánh giá kết quả, tiến độ triển khai thực hiện; kịp thời phát hiện, khắc phục những khó khăn, vướng mắc; biểu dương, khen thưởng theo thẩm quyền đối với các tập thể, hộ gia đình, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong tổ chức thực hiện Phong trào thi đua.

- Bình xét, lựa chọn các tập thể, hộ gia đình, cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong tổ chức và triển khai thực hiện Phong trào thi đua đề nghị khen thưởng cấp tỉnh, cấp nhà nước theo hướng dẫn của Sở Nội vụ vào dịp tổng kết Phong trào thi đua trong năm 2025.

- Báo cáo tình hình, kết quả tổ chức thực hiện Phong trào thi đua về Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Nội vụ*) trước ngày 30/11 hằng năm.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch nghiêm túc, hiệu quả. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc cần điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tiễn; các cơ quan, đơn vị, địa phương kiến nghị, phản ánh bằng văn bản về Sở Nội vụ để tổng hợp, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Hội đồng Thi đua - Khen thưởng TW;
- Ban Thi đua - Khen thưởng TW;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các khối thi đua của tỉnh;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Lưu: VT, VP6,7.

TC_VP7_TĐKT_207

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Tổng Quang Thìn